

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
QUẬN HÀ ĐÔNG
THÀNH PHỐ HÀ NỘI**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: **126/2024/HSST**

Ngày 27/5/2024

NHÂN DANH

**NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN QUẬN HÀ ĐÔNG**

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa: Bà Trương Thị Hạnh

Các Hội thẩm nhân dân: Ông Nguyễn Phúc Tuấn

Ông Nguyễn Tiến Phúc

- Thư ký phiên tòa: Bà Lê Thị Hương – Thư ký Tòa án

- Đại diện Viện Kiểm sát nhân dân quận Hà Đông tham gia phiên tòa: Bà Hoàng Thị Thu Giang – Kiểm sát viên

Ngày 27 tháng 5 năm 2024 tại trụ sở Tòa án nhân dân quận Hà Đông, thành phố Hà Nội xét xử công khai vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số: 106/2024/HSST ngày 02 tháng 5 năm 2024 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 125/2024/QĐXXST-HS ngày 15/5/2024 đối với bị cáo:

Bùi Văn C, sinh năm 1997; HKTT: thôn K, xã Q, huyện T, tỉnh H; giới tính: Nam; quốc tịch: Việt Nam; dân tộc: Mường; tôn giáo, đảng phái: không; nghề nghiệp: lao động tự do; trình độ văn hóa: 12/12; con ông Bùi Văn K, con bà Bùi Thị V; Vợ: Trương Thị Diễm Q, sinh năm 1997; con: 01 con, sinh năm 2021; danh, chỉ bản số 102 lập ngày 29/01/2024 tại Công an quận Đ; tiền án, tiền sự: không; bị tạm giữ, tạm giam từ ngày 20/01/2024. Hiện đang bị tạm giam tại Trại tạm giam số 2 - Công an thành phố Hà Nội. Có mặt tại phiên tòa

Người bị hại: Anh Nguyễn Việt P, sinh năm 1983; trú tại: Khu đô thị N, phường K, quận Đ, thành phố H. Có đơn xét xử vắng mặt.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Đầu năm 2022, Bùi Văn C thuê trọ ở tại số 68 T, phường D, quận G, thành phố H. Do không có công việc ổn định và cần tiền tiêu xài nên Bùi Văn C nảy sinh ý định chiếm đoạt tiền của người khác thông qua mạng Internet với hình thức đăng bán điện thoại giá rẻ hơn thực tế để thu hút khách vào đặt mua nhưng giao hàng không đúng sản phẩm như khách đặt. Để thực hiện hành vi chiếm đoạt tài sản, khoảng đầu tháng 01 năm 2022, C lập 01 trang page facebook giả mạo là đại lý của nhãn hiệu điện thoại Xiaomi bán điện thoại với tên là “King Mi”. Sau đó, C đăng tải nội dung bán điện

thoại Xiaomi Mi10T Pro với giá 4.899.000 đồng (giá thực tế của sản phẩm trên là 12.900.000 đồng) và đặt chế độ quảng cáo sẽ tìm đến người dùng độ tuổi từ 18 đến 40, sinh sống tại khu vực Hà Nội. C không có điện thoại trên để bán nên C sử dụng tài khoản Shopee “Minhchaum4u” đặt vỏ hộp giấy điện thoại của hãng điện thoại Xiaomi Mi10T Pro màu đen với giá 35.000 đồng/01 hộp. C đến chợ đồ cổ tại C tìm mua điện thoại HTC màu đen với giá 1.500.000 đồng (là mẫu điện thoại sản xuất từ năm 2015 đến 2016) và mua 03 chiếc điện thoại Iphone 4 cũ màu trắng để lắp sim và mua 01 máy in hãng HP Laser 1012 cũ để in hóa đơn bán hàng, phiếu gửi. Sau khi có hộp và điện thoại cũ, C để chiếc điện thoại HTC vào trong vỏ hộp Xiaomi Mi10T Pro màu đen rồi dùng túi màng bọc thực phẩm để bọc lại nhằm mục đích niêm Ph sản phẩm không cho người giao hàng có thể mở được và kiểm tra bên trong. Khi chạy quảng cáo và có khách đặt hàng qua Page Facebook “King Mi” C sử dụng 03 sim rác lắp vào 03 chiếc điện thoại Iphone 4 cũ màu trắng như sau: Số điện thoại 0352.699.677 là để đóng vai là nhân viên của shop điện thoại “King Mi” là đại lý ủy quyền của Xiaomi tại Hà Nội; số điện thoại 0979.636.219 để đóng vai là nhân viên bảo hành, đổi trả của shop “King Mi”. Tài khoản này đăng ký Zalo tên “Hoàng Ph”; số điện thoại 0879.244.281 để tạo tài khoản giao hàng trên web: Viettelpost.com, tài khoản tên: “ShopDunk” đề địa chỉ T, quận T, thành phố H và tài khoản số 0030166186666 mang tên Bùi Văn C tại Ngân hàng Q. Sau đó, nhân viên nhận hàng Viettelpost sẽ liên hệ theo số điện thoại trên.

Bằng phương thức trên, ngày 23/01/2022, qua mạng xã hội facebook, anh Nguyễn Việt P sinh năm 1983, trú tại Khu đô thị N, phường K, quận Đ, thành phố H liên hệ đặt mua chiếc Xiaomi Mi10T Pro với giá 4.899.000 đồng qua facebook “King Mi” của C. C sử dụng số điện thoại 0352.699.677 để liên hệ với số điện thoại 0985.813.389 của anh P tự xưng là nhân viên của King Mi để xác nhận đơn hàng và địa chỉ giao hàng tại địa chỉ M04, L16, khu A khu đô thị mới Dương Nội, phường La Khê, quận Hà Đông, thành phố Hà Nội. C nói với anh P là điện thoại mới, hàng chính hãng phải thanh toán tiền trước cho người giao hàng thì mới được mở gói hàng, anh P đồng ý. Sau đó, C để chiếc điện thoại HTC màu đen mua ở chợ đồ cũ vào hộp giấy Xiaomi Mi10T Pro màu đen rồi in đơn hàng với thông tin người gửi: Shopdunk địa chỉ T, T, đề địa chỉ người nhận theo thông tin anh P cung cấp. C in hóa đơn ghi “Xiaomi Retail Hệ thống phân phối Xiaomi chính hãng, địa chỉ: TTTM, NTL - Hà Nội” rồi tự viết số IMEI (không có thật) rồi liên hệ với Viettel Post bằng số điện thoại 0879.244.281 để gửi hàng. Đến ngày 27/01/2022, nhân viên giao hàng của Viettel Post có sử dụng số điện thoại 0388663105 liên lạc với anh P để nhận bưu kiện với số vận đơn là 1679193810180. Khi nhận hàng, nhân viên giao hàng nói yêu cầu của bên gửi hàng là không được kiểm tra. Do tin tưởng đơn vị vận chuyển Viettel post, anh P đã thanh toán số tiền 4.899.000 đồng cho nhân viên giao hàng. Khi mở hàng anh P thấy hộp sản phẩm ghi tên 10T pro 5G còn nguyên hộp. Anh P mở hộp thì bên trong là 01 chiếc điện thoại cũ mang nhãn hiệu HTC và không có phụ kiện đi kèm. Anh P có liên hệ số điện thoại 0352699677 của C thông báo việc bị tráo hàng, C có sử dụng zalo “Hoàng Ph” đăng ký bằng số điện thoại 0879244281 nói sẽ kiểm tra lại bên giao hàng và hứa sẽ gửi lại cho anh P chiếc điện thoại khác đúng chủng loại hoặc sẽ hoàn tiền trong trường hợp anh P không muốn nhận lại điện thoại. Sau nhiều lần liên lạc với C nhưng anh P không nhận được sản phẩm nào. Đến 15 giờ 30 phút ngày 28/01/2022, anh P đến Công an phường K, quận Đ để trình báo sự việc. Lúc này, người sử dụng zalo tên Ph gọi điện thoại cho anh P và hẹn ngày 29/01/2022 tại tầng 3, Trung tâm

thương mại Vincom H để giải quyết. Sáng ngày 29/01/2022, anh P đến điểm hiện nhưng không liên lạc được với Ph (C). Anh P gửi đơn tố giác đến Công an quận Đống Đa trình báo nội dung sự việc như đã nêu trên (Bút lục 90)

Vật chứng thu giữ: 01 (một) điện thoại di động nhãn hiệu HTC màu xanh đen đã qua sử dụng, không xác định được số IMEI do anh Nguyễn Việt P giao nộp (Bút lục 105).

Đối với 03 chiếc điện thoại di động nhãn hiệu Iphone 4 màu trắng, máy in HP Laser 1012 và 03 sim điện thoại số 0352.699.677, 0979.636.219, 0879.244.281. Bị cáo C đã vứt đi không rõ ở đâu nên không thu giữ được.

Tại cáo trạng số 104/CT-VKS-HĐ ngày 02/5/2024 của Viện kiểm sát nhân dân quận Hà Đông đã truy tố Bùi Văn C về tội Lừa đảo chiếm đoạt tài sản theo khoản 1 Điều 174 của Bộ luật Hình sự.

Tại phiên tòa:

- Đại diện Viện kiểm sát thực hành quyền công tố tại phiên tòa giữ nguyên quyết định truy tố. Sau khi đánh giá hành vi phạm tội, mức độ, vai trò phạm tội các tình tiết tăng nặng giảm nhẹ của bị cáo đã đề nghị Hội đồng xét xử:

+ Xử phạt Bùi Văn C từ 06 tháng đến 09 tháng tù về tội Lừa đảo chiếm đoạt tài sản theo khoản 1 Điều 174; điểm b, I, s khoản 1, khoản 2 Điều 51; Điều 38 của Bộ luật hình sự; Về hình phạt bổ sung đề nghị không áp dụng.

+ Về trách nhiệm dân sự: Bị cáo đã bồi thường số tiền chiếm đoạt cho bị hại. Người bị hại không có yêu cầu gì khác nên tòa không xem xét.

+ Về xử lý vật chứng: Tịch thu sung ngân sách nhà nước 01 (một) điện thoại di động nhãn hiệu HTC màu xanh đen đã qua sử dụng, không xác định được số IMEI.

- Bị cáo đã khai nhận hành vi phạm tội và xin giảm nhẹ hình phạt.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1]. Về tố tụng: Hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra Công an quận Đống Đa, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân quận Hà Đông, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự năm 2015. Quá trình điều tra và tại phiên tòa bị cáo và những người tham gia tố tụng khác không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2]. Về nội dung: Tại cơ quan điều tra và tại phiên tòa hôm nay, bị cáo đã khai nhận hành vi phạm tội của mình. Lời khai của bị cáo phù hợp với lời khai của bị hại, phù hợp lời khai của người làm chứng, vật chứng thu giữ và phù hợp với các tài liệu khác đã được thu thập có trong hồ sơ vụ án. Nên, Hội đồng xét xử có đủ cơ sở kết luận:

Để nhằm mục đích có tiền tiêu sài, làm cho người khác tin tưởng việc bị cáo bán điện thoại nhãn hiệu Xiaomi Mi10T giá 4.899.000 đồng rẻ hơn trên thị trường là có

thật, bị cáo Bùi Văn C đã lập trang facebook giả làm đại lý King Mi qua mạng xã hội, sử dụng tài khoản Shopee “Minhchaum4u” để đặt mua vỏ hộp giấy điện thoại của hãng điện thoại HTC màu đen giá 35.000 đồng và đến chợ bán đồ cổ ở Vạn Phúc, Hà Đông để mua 01 điện thoại nhãn hiệu HTC cũ, màu đen giá 1.500.000 đồng và 03 chiếc điện thoại nhãn hiệu Iphone cũ màu trắng lắp sim rác để liên hệ và mua 01 máy nhãn HP Laser 1012 để in hoá đơn bán hàng, phiếu gửi. Ngày 23/01/2022, anh Nguyễn Việt P tin tưởng đã đặt mua của bị cáo 01 điện thoại Xiaomi Mi10T Pro giá 4.899.000 đồng qua facebook King Mi của bị cáo. Bị cáo nói điện thoại mới, chính hãng phải thanh toán tiền trước cho người giao hàng mới được mở gói hàng tưởng thật nên anh P đã đồng ý. Bị cáo để chiếc điện thoại nhãn hiệu HTC cũ màu đen vào hộp của hãng điện thoại Xiaomi Mi10T màu đen để giả là điện thoại Xiao Mi10T vào hộp giấy Xiaomi Mi10T Pro màu đen rồi in đơn hàng với thông tin người gửi Shopdunk địa chỉ T, T, H, in hoá đơn ghi Xiaomi Retail Hệ thống phân phối Xiaomi chính hãng, tự ghi giả số IMEI của hãng rồi gửi hàng qua Viette Post để giao cho anh P và chiếm đoạt số tiền 4.899.000 đồng của anh P.

Hành vi của bị cáo dùng thủ đoạn gian dối nhằm chiếm đoạt tiền người bị hại đã cấu thành tội Lừa đảo chiếm đoạt tài sản đã cấu thành tội Lừa đảo chiếm đoạt tài sản theo khoản 1 Điều 174 của Bộ luật hình sự. Do đó, cáo trạng của Viện kiểm sát nhân dân quận Hà Đông đã truy tố bị cáo theo tội danh và điều luật nêu trên là có căn cứ, đúng pháp luật.

[3]. Đánh giá tính chất mức độ, hành vi phạm tội, các tình tiết tăng nặng giảm nhẹ trách nhiệm hình sự khi quyết định hình phạt Hội đồng xem xét thấy:

Hành vi của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, đã trực tiếp xâm phạm đến quyền sở hữu tài sản của người khác, gây mất trật tự trị an xã hội. Hành vi của bị cáo cần áp dụng hình phạt tù có thời hạn cách ly bị cáo ra khỏi xã hội một thời gian nhằm giáo dục bị cáo và phòng ngừa chung.

Về tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự: bị cáo không có.

Về tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: tại cơ quan điều tra và tại phiên toà bị cáo đã thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải, nhân thân chưa tiền án tiền sự, phạm tội lần đầu thuộc trường hợp ít nghiêm trọng, đã tự nguyện bồi thường khắc phục thiệt hại, sau khi phạm tội đã ra đầu thú nên được áp dụng các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự quy định tại điểm b, i, s khoản 1, khoản 2 Điều 51 Bộ luật hình sự cần để xem xét giảm nhẹ một phần hình phạt cho bị cáo yên tâm cải tạo cho bị cáo hưởng mức án khởi điểm của khung hình phạt là phù hợp.

[4]. Về hình phạt bổ sung: bị cáo có thu nhập không ổn định, gia đình bị cáo cũng đã khắc phục hậu quả nên không cần áp dụng hình phạt bổ sung đối với bị cáo là phù hợp.

[5]. Về trách nhiệm dân sự: người bị hại đã nhận lại số tiền bị chiếm đoạt và không có yêu cầu gì khác nên tòa không xem xét giải quyết.

[6]. Về xử lý vật chứng:

01 (một) điện thoại di động nhãn hiệu HTC màu xanh đen đã qua sử dụng, không xác định được số IMEI do anh Nguyễn Việt P giao nộp là công cụ, phương tiện phạm tội nên tịch thu sung ngân sách nhà nước.

[7]. Về án phí: Bị cáo phải chịu án phí theo quy định pháp luật.

[8]. Về quyền kháng cáo: Bị cáo, người bị hại có quyền kháng cáo theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

1. Tuyên bố bị cáo Bùi Văn C phạm tội Lừa đảo chiếm đoạt tài sản.

Căn cứ khoản 1 Điều 174; điểm b, i, s khoản 1, khoản 2 Điều 51; Điều 38 của Bộ luật hình sự.

Xử phạt bị cáo Bùi Văn C 06 tháng tù. Thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày tạm giữ, tạm giam 20/01/2024.

2. Về trách nhiệm dân sự: Các bên đã giải quyết xong, nên tòa không xem xét giải quyết.

3. Xử lý vật chứng: Áp dụng Điều 47 Bộ luật hình sự; Điều 106 của Bộ luật tố tụng hình sự.

- Tịch thu sung vào ngân sách nhà nước 01 (một) điện thoại di động nhãn hiệu HTC màu xanh đen đã qua sử dụng, không xác định được số IMEI.

(Tình trạng vật chứng theo Biên bản giao nhận vật chứng ngày 27 tháng 5 năm 2024 giữa cơ quan Cảnh sát điều tra Công an quận Đ và Chi cục thi hành án dân sự quận Hà Đông).

4. Về án phí: Căn cứ Điều 136 của Bộ luật tố tụng hình sự; Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội về mức thu, miễn giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án và lệ phí Tòa án.

Bị cáo phải nộp 200.000 đồng án phí hình sự sơ thẩm.

5. Về quyền kháng cáo: Căn cứ Điều 331; Điều 333 của Bộ luật tố tụng hình sự.

Án xử công khai sơ thẩm. Bị cáo có mặt có quyền kháng cáo bản án trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án, người bị hại vắng mặt có quyền kháng cáo bản án trong hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc bản án được niêm yết hợp lệ.

Nơi nhận:

- TAND TP. Hà Nội;
- Chi cục THAND quận Hà Đông;
- Công an quận Đ;
- Viện kiểm sát quận Hà Đông;
- Những người tham gia tố tụng;
- UBND xã (phường) thay thông báo kết quả xét xử;
- Lưu VP.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Trương Thị Hạnh

THÀNH VIÊN HỘI ĐỒNG XÉT XỬ THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

